

Số: **68/2020/QĐST- HNGĐ**

*Son Động, ngày 18 tháng 9 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số: 93/2020/TLST- HNGĐ, ngày 25 tháng 8 năm 2020, giữa:

\* Nguyên đơn: Bà Hoàng Thị N, sinh năm 1979  
Địa chỉ: Thôn M, xã T, huyện S, tỉnh Bắc Giang.

\* Bị đơn: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1979  
Địa chỉ: Thôn M, xã T, huyện S, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2020;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1]** Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Bà Hoàng Thị N và ông Nguyễn Văn C

**2]** Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Giao cho bà Hoàng Thị N tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thúy L, sinh ngày 11/7/2004; ông Nguyễn Văn C phải cấp dưỡng tiền nuôi con hàng tháng với số tiền là 1.000.000đ/tháng cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi, thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 10 năm 2020.

Ông C có quyền thăm con sau ly hôn, không ai được cản trở quyền này của ông C.

2.2. Về án phí: Bà Hoàng Thị N, ông Nguyễn Văn C được miễn án phí DSST ly hôn và án phí cấp dưỡng nuôi con (thuộc hộ nghèo).

3] Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4] Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Sơn Động;
- Chi cục THADS huyện Sơn Động;
- Các đương sự;
- UBND xã T;
- Lưu HS, AV.

**THẨM PHÁN**

**Trần Văn Toàn**